

*Sài Gòn nắng sớm mưa chiều.
Tình nghiêng gót ngọc yêu kiều dáng xưa.
Sài Gòn nắng hạ lúa thừa.
Mưa đêm tí tách trắng treo nổi sầu.*

Sài Gòn dù có đổi tên hay biến thành một phường thì với những người đã từng sống nơi đó vẫn là những điều không thể quên.

Bởi cái chất **Sài Gòn** đã thấm thấu vào trong máu thịt cho đến tận cùng xương tủy.

Dụng ý người chủ trương muốn giết chết Sài Gòn nhưng không thể nên tìm cách thu nhỏ lại. Lịch sử, những tòa nhà cổ xưa vẫn còn đó. Thì muôn đời vẫn không thay đổi được

Cái tình **Sài Gòn** qua giọng nói câu hò vẫn lẩn man trong dòng ký ức vẫn cuộn cuộn chảy dưới bến Bạch Đằng vẫn menh mang đâu đó trong một chiều dạo phố Lê Lợi Nguyễn Huệ...

Sài Gòn ơi tôi đã mất người trong cuộc đời...

Không, **Sài Gòn** không mất vẫn còn đó qua những kỷ niệm nhạt nhòa mưa bay, qua những tình tự của những kẻ yêu nhau qua nắng Sài Gòn em đi mà chợt mất....

Sài Gòn với những người lưu xứ như tiếng vọng từ một cõi mơ hồ rồi vào một thời khắc nào đó chợt bừng dậy và thấp sáng con tim.

Cũng như tôi **Sài Gòn** là cả một quãng đời ấu thơ tràn đầy niềm vui, một lãng mạn tràn đầy đam mê của tuổi thanh xuân chẳng bao giờ quên.

Sài Gòn sống mãi trong lòng của những người Sài Gòn .

Sài Gòn khắc cốt ghi tâm...

Sài Gòn bất diệt.



Tàu bè ra vào sông Sài Gòn thế kỷ 19, thành phố còn hoang vu, nhiều rừng rậm.

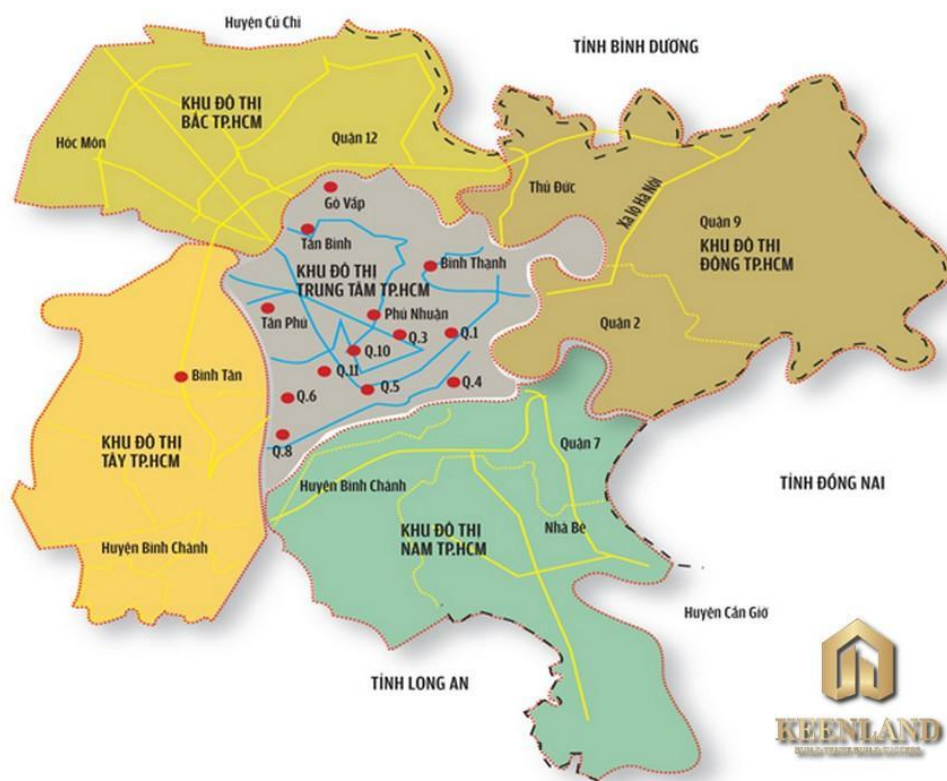
Ảnh: Flickr

Thị trấn giữa rừng, Vùng đất ăn nên làm ra, Cổng phẩm của phía Tây... là những cách lý giải của học giả về tên gọi thành phố hơn 300 tuổi.

Có 3 giả thuyết chính về nguồn gốc của địa danh Sài Gòn

Thứ hai, Sài Gòn là cách đọc trại của chữ 堤岸 (tiếng Quảng Đông phát âm là tai-ngon (thầy ngòn), âm Hán Việt là Đề Ngạn), bởi vì, theo lịch sử, trước năm 1698, người Minh Hương đã đến cư ngụ tại một vùng rộng khoảng 1 km² thuộc địa phận Prei Nokor (Chợ Lớn ngày nay) và gọi khu vực này là “thầy gòn”, về sau người Việt đọc trại thành Sài Gòn.

Tuy nhiên, trên thực tế, ngày xưa, Sài Gòn còn là địa danh dùng để chỉ những nơi khác ở Prei Nokor, ví dụ như khu vực rộng khoảng 3 km² (thuộc quận 1 ngày nay), do đó không có khả năng Sài Gòn có nguồn gốc từ “thầy gòn”.



Thứ ba, Sài Gòn là từ phiên âm của Prei Nokor (ប្រៃសណី), người khởi xướng thuyết này là học giả Petrus Trương Vĩnh Ký, nhận định trong tiểu giáo trình *Địa lý Nam Kỳ*. Tuy nhiên, chúng tôi lại nghiêng về giả thuyết thứ tư, thuyết này cho rằng do ở Prei Nokor có nhiều cây gòn, đặc biệt là ở khu vực chung quanh chùa cây Mai nên nảy sinh cái tên Sài Gòn.

Điều này phù hợp với *Biên niên sử Khmer*, bộ sưu tập của Hội đồng Vương quốc, bởi vì, tên riêng của Prey Nokor là Preah Reach Nokor (ព្រះរាជសណី): “Thành phố Hoàng gia”, về sau gọi theo địa phương thành Prey kor, nghĩa là “rừng kapok”. Trong tiếng Khmer và Chăm, kor có nghĩa là kapok, chuyển sang tiếng Việt là “gòn”, tức cây gòn (Ceiba pentandra).

1-Thị trấn giữa rừng

Sài Gòn là từ phiên âm của Prei Nokor, người khởi xướng thuyết này là học giả Petrus Trương Vĩnh Ký, nhận định trong tiểu giáo trình Địa lý Nam Kỳ. Tuy nhiên có giả thuyết cho rằng do ở Prei Nokor có nhiều cây gòn, đặc biệt là ở khu vực chung quanh chùa cây Mai nên nảy sinh cái tên Sài Gòn.

Căn cứ vào từ “Sài” nghĩa “củi” và “Gòn” tức “cây bông gòn”, quyển Đại Nam Quốc Âm Tự Vị của ông Huỳnh Tịnh Của cho nghĩa của Sài Gòn là “củi gòn”. Dựa theo thông tin này, học giả Trương Vĩnh Ký nói rằng tên gọi Sài Gòn được phiên âm từ “Prei Nokor” của người Khmer. Giả thuyết này được ông Ký đưa ra trong giáo trình “Địa lý Nam Kỳ” của mình. Một loạt cách gọi tương tự về địa danh Việt - Miên ở Nam Kỳ phiên âm giống vậy như Cần Giò là từ “Kanco”, Cần Giuộc là “Kantuộc”, Gò Vấp là “Kompăp”...

“Prei” theo tiếng Khmer nghĩa là “rừng”, còn “Nokor” là “thị trấn”. Như vậy “Prei Nokor” nghĩa là một “thị trấn ở trong rừng”. Nghĩa rộng hơn theo Phạn tự là “lâm quốc”. Vùng này trước đây là đại bản doanh của một Phó vương nước Chân Lạp cũ.

Dần dần, người dân đọc trại từ “Prei” thành “Rai” rồi thành “Sài”. Từ “Nokor” đọc lướt thành “Kor” và từ “Kor” thành ra “Gòn”.

Căn cứ của lý giải này dựa vào việc Prei Nokor xưa kia là rừng rậm có nhiều cây gòn được dân cư sử dụng làm củi. Học giả Trương Vĩnh Ký kể lại rằng, người Khmer xưa có trồng cây gòn chung quanh đồn Cây Mai. Chính ông còn thấy vài gốc cổ thụ tại đó năm 1885.

Sau Trương Vĩnh Ký, đốc phủ Lê Văn Phát đồng tình lý giải này. Ông cho rằng, không chỉ người Khmer mà người Lào cũng gọi vùng này là “rừng cây gòn”

thông qua từ Cai Ngon. Vốn dĩ ngôn ngữ Lào giống tiếng Thái nên Cai Ngon có nghĩa là Rừng Chối Cây Gòn.

Tuy nhiên giả thuyết này bị cho là không có căn cứ, vì qua thời gian, không ai tìm ra được dấu tích của một “khu rừng có nhiều cây gòn” tại Prei Nokor cả, mà đó chỉ là suy đoán.

2-Vùng đất ăn nên làm ra

Học giả - nhà văn Vương Hồng Sển cho rằng không thể dựa vào ngữ nghĩa hai từ “Sài Gòn” hay “Prei Nokor” để phân tích. Trong cuốn “Sài Gòn năm xưa”, cụ Vương đã dày công tra cứu hàng loạt sách báo Pháp lẫn Việt. Ngoài ra, ông đi thu thập dữ liệu từ dân gian nên rút ra cách lý giải khác.

Theo Vương Hồng Sển, khi người Hoa rời Cù lao Phố (Biên Hòa) vào năm 1773, đã tụ về vùng đất mới Chợ Lớn ngày nay. Họ nhận ra đây là nơi “ăn nên làm ra” cần được củng cố cho thật bền vững. Người Hoa cho đắp thêm bờ kinh cao ráo và kiên cố hơn, và gọi vùng đất này là “Tai-Ngon” hay “Tin-Gan” mà theo Hán Việt là Đề Ngạn.

Đề Ngạn phát âm theo giọng Quảng Đông nghe ra là “Thầy Ngòn” hay “Thì Ngòn”. Và đó chính là âm để gọi vùng đất Chợ Lớn thời ấy. Theo thuyết này của cụ Vương thì âm “Sài Gòn” là từ “Thầy Ngòn”, “Thì Ngòn” mà ra.

Tuy nhiên theo Phủ Biên Tạp Lục của Lê Quý Đôn viết năm 1776 có dữ kiện “năm 1674 Thống suất Nguyễn Dương Lâm vâng lệnh chúa Nguyễn đánh Cao Miên và phá vỡ lũy Sài Gòn”... Đây cũng là lần đầu tiên hai từ “Sài Gòn” xuất hiện trong tài liệu Việt Nam. Điều này chứng tỏ từ “Sài Gòn” có trước thời điểm người Hoa đến Chợ Lớn nên cách lý giải của Vương Hồng Sển không thuyết phục.



Trung tâm của Sài Gòn xưa. Ảnh: Flickr



Sài Gòn ngày nay sau hơn 300 năm phát triển. Ảnh: Trần Bảo Hòa

3-Cổng phẩm của phía tây

Còn học giả người Pháp Louis Malleret cho rằng Sài Gòn có nguồn gốc từ tiếng "Tây ngòn" - nghĩa là cổng phẩm của phía tây (Tây Cống). Tiếng "Tây ngòn" phát âm theo giọng người Hoa thành Sài Gòn.

Sở dĩ ông Malleret theo thuyết này vì dựa vào dữ kiện lịch sử do Trịnh Hoài Đức chép lại. Khi Campuchia bị phân ra cho hai nhà nước thì cả hai vua đều nạp cống phẩm cho chúa Nguyễn ở Prei Nokor.

Về lý giải này của học giả người Pháp, ông Vương Hồng Sển lại cho rằng "Tây Cống" chỉ được người Hoa dùng sau này. Ngày trước vùng Chợ Lớn được gọi là Sài Gòn nhưng khi người Pháp chiếm các tỉnh Đông Nam bộ đã gọi vùng Bến Nghé là Sài Gòn vì tên Bến Nghé quá khó đọc với họ.

Nguồn gốc tên gọi Sài Gòn sẽ còn nhiều tranh luận nhưng nhiều học giả nhận xét, việc không rõ thực hư như vậy càng khiến Sài Gòn hơn 300 năm càng thêm huyền bí, hấp dẫn, khơi gợi sự tò mò khi muốn tìm hiểu.

TÊN SÀI GÒN BÝ TRƯỞNG VĨNH KÝ

Trương Vĩnh Ký là người đầu tiên đưa ra giả thuyết "tên Sài Gòn từ địa danh Prei Nokor mà ra", tuy chưa viện dẫn lý do cặn kẽ. Hình như trên nửa thế kỷ sau (vào năm 1942), nhà khảo cổ học Malleret - người rất tôn phục Trương Vĩnh Ký về phương diện địa danh học, mới đưa ra chứng cứ biện minh cho giả thuyết này.

Trương Vĩnh Ký là người trước hết đã nói: "Theo ý tôi, hình như tên (Sài Gòn) đó là của người Cao Miên đặt cho xứ (quanh vùng chùa Cây Mai) này, rồi sau đem làm tên gọi Thành phố. Tôi chưa tìm ra được nguồn gốc đích thực của tên đó". Câu vừa trích được in ra năm 1885, nhưng đây là bài diễn thuyết của Trương Vĩnh Ký "nói tại trường Thông Ngôn" trước đó khá lâu, vì từ năm 1872 trường Thông Ngôn đã giải thể. Trương Vĩnh Ký làm giám đốc trường này từ 1866 đến 1868.

Ta có thể phỏng đoán Trương Vĩnh Ký chưa tìm ra được nguồn gốc đích thực của tên Sài Gòn vào lúc đó. Nhưng khi xuất bản sách *Tiểu giáo trình Địa lý Nam Kỳ* vào năm 1875, Trương Vĩnh Ký đã công bố một danh sách đối chiếu 187 địa danh Việt - Miên ở Nam Kỳ, trong đó có 57 tên thị trấn, như Sài Gòn là Prei Nokor, Bến Nghé là Kompong Krabei, Cần Giuộc là Srock Kanco, Gò Vấp là Kompăp, Cần Giuộc là Kantuoc, Cần Đước là Anơk, Sóc Trăng là Srok Khăn, Cần Lô là Srock Canlòh, Bến Tre là Prek Rusei... Đây là bản danh sách đối chiếu địa danh Việt - Miên xuất hiện trước nhất. Đến nay, người nghiên cứu ngoại quốc vẫn cho danh sách này đúng đắn hơn cả.

Malleret đã tìm được đoạn trích của Biên niên sử chép tay ở triều đình Phnôm Pênh, được dịch ra như sau: "Vào năm Phật lịch 2167, tức 1623 theo Công nguyên, một sứ thần của vua Nam đem quốc thư tới vua Cao Miên là Preas Cheychesda, với nội dung ngỏ ý muốn mượn xứ Prei Nokor và Kas Krobey của Cao Miên để đặt phòng thu thuế thương chính. Sau khi tham khảo triều thần, Preas Cheychesda đồng ý với yêu cầu của vua Nam và gửi cho vua này quốc thư cho biết là chấp thuận với điều yêu cầu. Do đó, vua Nam sai quan chức thương chính đến trú đóng tại Prei Nokor và Kas Krobey, rồi từ đấy tiến hành thu thuế thương chính".

Prei Nokor chính là Sài Gòn và Kas Krobey là Bến Nghé sau này. Cheychesda (cũng gọi là Chey Chettha II) chiều ý vua Nam mau mắn như thế vì Cheychesda muốn tìm nơi chứa Nguyễn một đối lực để chống lại mưu đồ xâm lăng của Xiêm đang gặm nhấm phần lớn lãnh thổ Kampuchia ở phía Tây. Đó là chưa kể tới lý do thực tế: có lẽ lưu dân Việt Nam đã tự phát tới khẩn hoang lập ấp lan tràn khắp vùng Prei Nokor và Kas Krobey rồi. Nhưng đây là những chuyện đã ra ngoài đề địa danh...

Nếu Bến Nghé là địa danh dịch nghĩa, vì Krobey (hay Krabei) là con nghé, thì Sài Gòn lại là địa danh phiên âm. Nhưng từ Prei Nokor đến Sài Gòn nghe như không xuôi tai lắm. Người ta đã cắt nghĩa quá trình đó thế này: Trước hết Aymonier chỉ làm việc dịch nghĩa Prei Nokor là rừng vua. Đến sau, Tandart cho là Nokor, theo chữ Phạn là bởi Nagaram mà ra (đáng lẽ phải đọc Nagaram mới đúng). Nagaram có nghĩa là thị trấn, phố phường hay dinh lũy. Vậy Prei Nagaram là thị tứ trong rừng. Rồi Parmentier cũng viết: "Angkor, biến dạng của tiếng Nagara nghĩa là thành phố, và thay hình lẫn nửa trong Vat Nokor". Năm 1974 gần đây, Piat khẳng định: Sài Gòn là dạng mới của tiếng Khmer Brai Nagar.

Theo thiên kiến kẻ viết bài này: Nếu Brai Nagar được đọc "tắt" cho hợp với thể độc âm của người Việt thì thành Rai N'gar hoặc Rai Gar hay Rai Gor, do đó từ Rai Gor đến Rai Gon không còn xa nhau lắm, và nghe ra khá xuôi tai. Rai Gon (ở nguyên bản viết tay có lẽ là Rài Gòn) là lỗi phiên âm tên Thành phố bằng mẫu tự Latin sớm nhất (1747) mà chúng tôi đã may mắn tìm thấy như đã dẫn chứng ở đoạn trên. Rồi từ Rài Gòn đến Sài Gòn chỉ còn một bước ngắn; lại chưa chừng; ngay từ đầu đã có cả hai hình thức phiên âm đó, nhưng sau một thời gian, Rài Gòn rơi rụng mà Sài Gòn tồn tại mãi đến nay...

Tóm lại, có lẽ giả thuyết tên Sài Gòn được lấy âm từ các tiếng Khmer là đáng tin hơn cả. Còn khi đang có sự chuyển âm để thành tên "độc âm", thêm dấu, để nói cho người Việt mà trong môi sinh thực tế lại có sai là "củi" hay "dùng" cây bông gòn, thì đây chỉ là ngẫu nhiên thuận tiện làm cho tên Sài Gòn càng mau định hình. Song giả thuyết biến âm mới là chính.

TÊN SÀI GÒN BÝ VƯƠNG HỒNG SẼN

Nhà sử học Vương Hồng Sển bác bỏ giả thuyết Prei Nokor, thay vào đó, ông cho rằng khi người Hoa rời Cù Lao Phố (Biên Hòa) năm 1773, họ đến định cư ở khu vực Chợ Lớn ngày nay. Họ củng cố hệ thống kênh rạch và gọi vùng này là Tai-Ngon hay Tin-Gan, tức Đề Ngạn trong Hán-Việt. Cách phát âm Quảng Đông của Đề Ngạn dần biến thành “Thầy Ngòn” hoặc “Thì Ngòn,” và theo ông, đây chính là tiền thân của tên gọi Sài Gòn.

Tuy nhiên, sách Phủ Biên Tạp Lục của Lê Quý Đôn (1776) đã nhắc đến “Sài Gòn” từ tận năm 1674, tức trước cả khi người Hoa di cư đến khu vực này. Điều đó khiến giả thuyết của Vương Hồng Sển gặp nhiều thách thức, bởi cái tên này có vẻ đã tồn tại từ trước.

Nhà nghiên cứu người Pháp Louis Malleret đưa ra giả thuyết rằng “Sài Gòn” bắt nguồn từ Tây Ngòn, nghĩa là “cổng vật từ phương Tây” (Tây Cống), và sau này được người Hoa phát âm thành Sài Gòn. Ông dựa trên ghi chép của Trịnh Hoài Đức, trong đó nhắc đến việc các vua Campuchia từng dâng cống phẩm cho chúa Nguyễn tại Prei Nokor.

Tuy nhiên, Vương Hồng Sển cho rằng Tây Cống chỉ là cách gọi có sau của người Hoa. Trước đây, khu vực Chợ Lớn vốn mang tên Sài Gòn, nhưng khi Pháp chiếm vùng này, họ đã chuyển tên gọi đó sang Bến Nghé vì dễ phát âm hơn.

Dù nguồn gốc tên gọi Sài Gòn vẫn còn là đề tài tranh luận, mỗi giả thuyết đều phản ánh phần nào lịch sử phức tạp và phong phú của thành phố. Dù bắt nguồn từ tiếng Việt, Khmer hay Hoa, cái tên Sài Gòn vẫn luôn giữ một vị trí đặc biệt trong lòng người Việt.